

Số: 1368 /QĐ-BNN-CN

Hà Nội, ngày 01 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định số 1520/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển chăn nuôi giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2045

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 1520/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển chăn nuôi giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2045;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Chăn nuôi tại Tờ trình số 51/TTr-CN-KHTH ngày 13 tháng 11 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định số 1520/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển chăn nuôi giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2045.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Chăn nuôi, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Các Bộ: KH&ĐT, TC, CT, TN&MT, KH&CN, LĐT&BXH, NHNN (để p/h);
- Cổng thông tin điện tử Bộ NN&PTNT;
- UBND các tỉnh/tp trực thuộc TƯ (để th/h);
- Sở NN&PTNT các tỉnh/tp (để th/h);
- Lưu: VT, CN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Phùng Đức Tiến

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

**Thực hiện Quyết định số 1520/QĐ-TTg ngày 06/10/2020
của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển chăn nuôi
giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2045**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BNN-CN ngày tháng năm 2021
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT)*

Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Chiến lược phát triển chăn nuôi giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2045 tại Quyết định số 1520/QĐ-TTg ngày 6/10/2020 (sau đây gọi tắt là Chiến lược) với 04 quan điểm: (i) Phát huy tiềm năng, lợi thế của các vùng sinh thái để phát triển chăn nuôi toàn diện, hiệu quả, bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu gắn với phát triển các chuỗi giá trị, nâng cao giá trị gia tăng, bảo đảm an toàn sinh học, dịch bệnh, môi trường và an toàn thực phẩm, đối xử nhân đạo với vật nuôi, đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước và tăng cường xuất khẩu, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân; (ii) Phát triển ngành chăn nuôi theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đồng thời đẩy mạnh chăn nuôi hữu cơ, chăn nuôi truyền thống theo hướng sản xuất hàng hóa chất lượng cao, an toàn; (iii) Tăng cường nghiên cứu khoa học, thích nghi và ứng dụng có chọn lọc các thành tựu khoa học và công nghệ của thế giới, chú trọng ứng dụng công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư nhằm nâng cao sức cạnh tranh ngành chăn nuôi; và (iv) Đẩy mạnh việc xã hội hóa các hoạt động trong chăn nuôi, phát triển chăn nuôi phù hợp với kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế, tạo môi trường kinh doanh bình đẳng để mọi thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển.

Nhằm cụ thể hóa các nhiệm vụ trọng tâm trong lĩnh vực chăn nuôi để thực hiện các mục tiêu và nhiệm vụ của Chiến lược theo Quyết định số 1520/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 phù hợp với Luật Chăn nuôi và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan, đồng thời quản lý toàn diện, đồng bộ các hoạt động của ngành chăn nuôi theo chuỗi liên kết từ sản xuất đến chế biến và thị trường tiêu thụ sản phẩm tạo điều kiện để chăn nuôi Việt Nam phát triển và hội nhập quốc tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Kế hoạch hành động, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển chăn nuôi giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2045 đạt mục tiêu về công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển bền vững và nâng cao sức cạnh tranh của ngành chăn nuôi, phấn đấu

đưa chăn nuôi nước ta thuộc nhóm các quốc gia tiên tiến trong khu vực vào năm 2030.

2. Nâng cao tỷ lệ sản phẩm chăn nuôi được sản xuất trong các trang trại, hộ chăn nuôi chuyên nghiệp bảo đảm an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, thân thiện với môi trường và đối xử nhân đạo với vật nuôi; nâng cao tỷ trọng sản phẩm chăn nuôi được giết mổ tập trung công nghiệp, chế biến, chế biến sâu đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu.

3. Hoàn thiện thể chế pháp luật và chính sách khuyến khích thúc đẩy phát triển chăn nuôi bền vững và hội nhập quốc tế.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Rà soát, ban hành và phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách phát triển chăn nuôi

- Tập trung hoàn thiện và ban hành các văn bản quy định, hướng dẫn chi tiết thi hành Luật Chăn nuôi (Nghị định, Thông tư, Tiêu chuẩn, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, Quy trình kỹ thuật...).

- Tập hợp và phổ biến các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật của các nước dự kiến sẽ nhập khẩu sản phẩm chăn nuôi của Việt Nam.

- Đề xuất sửa đổi, ban hành chính sách khuyến khích phát triển chăn nuôi theo chuỗi liên kết khép kín, chăn nuôi hữu cơ, chăn nuôi tuần hoàn thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Phổ biến văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực chăn nuôi thông qua in ấn và gửi tài liệu; tổ chức các hội nghị, các lớp tập huấn cho đối tượng liên quan tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trên phạm vi cả nước.

2. Xây dựng, hoàn thiện Đề án ưu tiên thực hiện Chiến lược phát triển chăn nuôi giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2045

- Tham mưu, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định phê duyệt 5 Đề án ưu tiên thực hiện Chiến lược phát triển chăn nuôi giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2045, gồm:

(1) Phát triển công nghiệp sản xuất giống vật nuôi.

(2) Phát triển công nghiệp chế biến thức ăn chăn nuôi.

(3) Phát triển công nghiệp chuồng trại và xử lý chất thải chăn nuôi.

(4) Phát triển công nghiệp giết mổ, chế biến và thị trường sản phẩm chăn nuôi.

(5) Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đẩy mạnh hoạt động khoa học - công nghệ, khuyến nông trong chăn nuôi và tăng cường năng lực quản lý nhà nước ngành chăn nuôi.

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương tổ chức xây dựng các Chương trình và Đề án để triển khai, thực hiện mục tiêu và các nội dung của Chiến lược, bao gồm: tăng cường nghiên cứu và ứng dụng khoa học, công nghệ phát triển chăn nuôi; thúc đẩy thị trường sản phẩm chăn nuôi; bố trí quỹ đất cho phát triển chăn nuôi; xây dựng cơ sở giết mổ, bảo quản, chế biến công nghiệp và kiểm soát tình hình ô nhiễm môi trường trong chăn nuôi.

3. Đẩy mạnh việc áp dụng các biện pháp kỹ thuật thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học nhằm phòng, chống và kiểm soát tốt dịch bệnh, môi trường trong chăn nuôi

- Tăng cường thực hiện công tác phòng, chống dịch đi đôi với phát triển chăn nuôi an toàn sinh học nhằm phát triển đàn vật nuôi, bảo đảm an toàn thực phẩm trong chăn nuôi.

- Kết hợp giữa nhà nước, doanh nghiệp và người chăn nuôi triển khai khẩn trương có hiệu quả công tác xây dựng cơ sở, vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh, nhất là ở các vùng chăn nuôi hàng hóa trọng điểm, vùng sản xuất nguyên liệu phục vụ xuất khẩu.

- Tăng cường kiểm soát môi trường và nâng cao hiệu quả xử lý chất thải chăn nuôi. Đẩy mạnh ứng dụng các loại công nghệ xử lý chất thải chăn nuôi gắn với sản xuất phân bón hữu cơ, sản xuất năng lượng tái tạo và chăn nuôi công nghệ có lợi trong sản xuất.

4. Tổ chức quản lý sản xuất, phát triển thị trường sản phẩm chăn nuôi

- Tổ chức, xây dựng, quản lý sản xuất chăn nuôi theo chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và tuân thủ Luật Chăn nuôi.

- Tổ chức xây dựng vùng chăn nuôi an toàn cho các loại vật nuôi, chính liên kết với hệ thống giết mổ, chế biến tập trung, công nghiệp gắn với phát triển thị trường.

- Tăng cường trao đổi hợp tác về chăn nuôi, thú y với các nước, vùng lãnh thổ có tiềm năng khoa học công nghệ và thị trường trao đổi vật tư, sản phẩm chăn nuôi, thú y với Việt Nam. Xây dựng các chương trình hài hòa hóa về hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm chăn nuôi của Việt Nam theo các công ước quốc tế và các nước có tiềm năng trao đổi vật tư, sản phẩm chăn nuôi, thú y với Việt Nam. Huy động và khai thác có hiệu quả các nguồn lực quốc tế trong đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, trao đổi thông tin, kinh nghiệm về phát triển chăn nuôi, thú y.

- Xây dựng, quảng bá thương hiệu đối với sản phẩm chăn nuôi là thế mạnh, chủ lực và đặc trưng, đặc hữu của từng vùng

- Tăng cường năng lực quản lý nhà nước ngành chăn nuôi, thú y thông qua các hoạt động: Kiện toàn tổ chức bộ máy và thể chế, chính sách quản lý ngành chăn nuôi, thú y tinh gọn, chuyên nghiệp, hiệu quả phù hợp với nền kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế; Xã hội hóa các dịch vụ công về chăn nuôi, thú

y để mọi thành phần kinh tế có đủ điều kiện có thể tham gia nhằm công khai, minh bạch các hoạt động quản lý, giảm áp lực về biên chế, ngân sách nhà nước, cung cấp cho người dân chất lượng dịch vụ tốt nhất.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Nông nghiệp và PTNT tập trung lãnh đạo, tăng cường chỉ đạo

- Phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố triển khai quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ quản lý nhà nước lĩnh vực chăn nuôi, tích cực chỉ đạo phát triển chăn nuôi bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu và phù hợp thông lệ quốc tế.

- Chỉ đạo xây dựng quản lý, sản xuất chăn nuôi theo chiến lược, quy hoạch, kế hoạch trên phạm vi toàn quốc.

- Chỉ đạo đẩy nhanh tái cơ cấu chăn nuôi theo hướng xây dựng vùng sản xuất hàng hóa tập trung, tổ chức xây dựng vùng chăn nuôi trang trại an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh cho các loại vật nuôi chính liên kết với hệ thống giết mổ, chế biến tập trung, công nghiệp...

- Chủ trì xây dựng các chương trình và đề án ưu tiên để triển khai, thực hiện mục tiêu và các nội dung của Chiến lược.

- Triển khai phương án tính toán chặt chẽ nguồn cung từng nhóm sản phẩm chăn nuôi nhằm xây dựng kế hoạch, hướng dẫn các địa phương có phương án tái đàn phù hợp; khuyến khích các doanh nghiệp, cơ sở chăn nuôi lớn có kỹ thuật chăn nuôi và phòng chống dịch bệnh tốt đầu tư phát triển.

2. Giao Cục Chăn nuôi

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai xây dựng, trình cấp thẩm quyền phê duyệt các nội dung trong kế hoạch này và chỉ đạo triển khai, tổng hợp định kỳ đánh giá kết quả thực hiện Chiến lược trên phạm vi toàn ngành và của Bộ.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, sửa đổi trình ban hành chính sách khuyến khích phát triển chăn nuôi theo chuỗi liên kết, chăn nuôi hữu cơ đảm bảo ATSH, thích ứng với biến đổi khí hậu, phù hợp với pháp luật, thực tiễn sản xuất và hội nhập quốc tế.

- Phối hợp với Cục Thú y, Trung tâm Khuyến nông quốc gia, Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, thành phố tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc phát triển chăn nuôi đảm bảo an toàn sinh học, an toàn thực phẩm...

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, thành phố đẩy mạnh tổ chức triển khai xây dựng các chuỗi, vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh nhằm phục vụ nhu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

- Hỗ trợ, hướng dẫn các địa phương công tác quản lý, phát triển sản xuất chăn nuôi theo chiến lược, quy hoạch, kế hoạch trên địa bàn.

3. Giao Cục Thú y

- Chủ trì thực hiện công tác tổ chức, chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch bệnh nhất là các bệnh nguy hiểm như: cúm gia cầm, lở mồm long móng, dịch tả lợn châu Phi và một số bệnh mới nổi.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, thành phố tổ chức xây dựng các vùng, cơ sở, chuỗi sản xuất, chăn nuôi an toàn dịch bệnh.

- Chỉ đạo việc nghiên cứu, sản xuất các loại vắc xin, chế phẩm thuốc thú y có hiệu quả trong công tác phòng, chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm.

- Tích cực triển khai các nội dung đàm phán, thỏa thuận, thống nhất các điều kiện về thú y với các nước có trao đổi thương mại sản phẩm chăn nuôi với Việt Nam.

4. Giao Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản

- Phối hợp với Cục Thú y chỉ đạo tổ chức lại hệ thống giết mổ, chế biến và kết nối tiêu thụ các sản phẩm gia súc, gia cầm.

- Phối hợp với Viện Chính sách và Chiến lược Phát triển nông nghiệp nông thôn xây dựng chính sách khuyến khích đổi mới công nghệ trong hoạt động giết mổ, chế biến và kết nối thị trường tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi.

5. Giao Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường

Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan trong nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao khoa học công nghệ trong chăn nuôi, thú y; xây dựng hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế kỹ thuật lĩnh vực chăn nuôi, thú y phục vụ triển khai Chiến lược.

6. Giao Trung tâm Khuyến nông quốc gia

- Chủ trì xây dựng các cơ chế, chính sách về khuyến nông chăn nuôi; thông tin tuyên truyền nhằm thay đổi nhận thức của người chăn nuôi, người tiêu dùng trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi.

- Chủ trì, tổ chức xây dựng, phổ biến, nhân rộng các mô hình chăn nuôi an toàn sinh học, chăn nuôi hữu cơ, chăn nuôi tuần hoàn.

- Tham gia tổ chức triển khai xây dựng mô hình các chuỗi, vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh để phục vụ nhu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

7. Giao Viện Chăn nuôi

Chủ trì, phối hợp với Học viện Nông nghiệp Việt Nam và các cơ quan, đơn vị nghiên cứu, đào tạo trên phạm vi cả nước hoàn thiện và tổ chức triển khai đề án liên quan đến chất lượng nguồn nhân lực, hiệu quả hoạt động khoa học - công nghệ, khuyến nông trong chăn nuôi.

8. Giao Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan chức năng của các Bộ, ngành, các đơn vị liên quan thuộc Bộ xây dựng hoàn thiện các nhóm chính sách phát triển chăn nuôi về: đất đai, tài chính và tín dụng, thương mại, đưa sản phẩm thịt lợn vào danh mục sản phẩm dự trữ quốc gia.

- Đề xuất sửa đổi, ban hành chính sách khuyến khích phát triển chăn nuôi theo chuỗi liên kết khép kín, chăn nuôi hữu cơ, chăn nuôi tuần hoàn, thích ứng với biến đổi khí hậu.

9. Giao Học viện Nông nghiệp Việt Nam

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị nghiên cứu, đào tạo có liên quan xây dựng kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực hoạt động trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y.

- Phối hợp với Viện Chăn nuôi và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng và triển khai đề án liên quan đến chất lượng nguồn nhân lực, hiệu quả hoạt động khoa học - công nghệ, khuyến nông trong chăn nuôi.

10. Các cơ quan, đơn vị liên quan thuộc Bộ

Các cơ quan, đơn vị liên quan thuộc Bộ căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với đơn vị được giao chủ trì các nhiệm vụ và địa phương để tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời và hiệu quả nội dung của Kế hoạch này.

11. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Căn cứ quy định của Luật Chăn nuôi, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; Chiến lược phát triển chăn nuôi, các văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; văn bản của Bộ Nông nghiệp và PTNT và nội dung của Kế hoạch này để tổ chức thực hiện:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch phát triển chăn nuôi 2021-2025, định hướng phát triển 2026-2030 phù hợp với mục tiêu, nội dung của Chiến lược ngành chăn nuôi và nội dung quy hoạch phát triển kinh tế, xã hội của địa phương trong từng thời kỳ.

- Chỉ đạo xây dựng, ban hành các cơ chế, chính sách, các dự án cụ thể nhằm huy động các nguồn lực đầu tư phát triển chăn nuôi phù hợp với tiềm năng và lợi thế của từng vùng; tổ chức sản xuất chăn nuôi an toàn sinh học theo chuỗi

liên kết, chăn nuôi hữu cơ, chăn nuôi đặc sản; gắn sản xuất chăn nuôi với giết mổ, chế biến tập trung, công nghiệp và thị trường.

- Tổ chức theo dõi, kiểm tra đánh giá tiến độ và kết quả triển khai các nội dung nêu trên, chỉ đạo định kỳ hằng năm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

12. Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, thành phố trực thuộc TU

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng, trình UBND phê duyệt và chỉ đạo triển khai kế hoạch thực hiện Chiến lược, chính sách và dự án phát triển chăn nuôi trên địa bàn.

- Định kỳ hằng năm tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện và kết quả triển khai Chiến lược trên địa bàn và báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cục Chăn nuôi) để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Việc thực hiện Kế hoạch hành động này dựa trên cơ sở phát huy nội lực của các thành phần kinh tế, trong đó nguồn lực của các doanh nghiệp, người dân là chính. Cần tiến hành lồng ghép với các chương trình, dự án và đẩy mạnh việc xã hội hóa các hoạt động đầu tư phát triển sản xuất, quản lý ngành chăn nuôi.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị báo cáo về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để phối hợp tháo gỡ kịp thời./.

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Phụ lục**NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 1520/QĐ-TTg****NGÀY 06/10/2020 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ***(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BNN-CN ngày / /2021
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
I	Xây dựng Đề án ưu tiên thực hiện Chiến lược phát triển chăn nuôi giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2045			
1	Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định phê duyệt 5 Đề án ưu tiên thực hiện Chiến lược	Bộ Nông nghiệp và PTNT	VPCP và các Bộ liên quan	2021
-	Phát triển công nghiệp sản xuất giống vật nuôi	Cục Chăn nuôi	Các cơ quan liên quan	Quý 2/2021
-	Phát triển công nghiệp chế biến thức ăn chăn nuôi	Cục Chăn nuôi	Các cơ quan liên quan	
-	Phát triển công nghiệp chuồng trại và xử lý chất thải chăn nuôi	Cục Chăn nuôi	Các cơ quan liên quan	
-	Phát triển công nghiệp giết mổ, chế biến và thị trường sản phẩm chăn nuôi	Cục Chế biến và Thị trường NS	Viện CSCL, Học viện NNVN và các cơ quan liên quan	
-	Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, hiệu quả hoạt động khoa học - công nghệ, khuyến nông trong chăn nuôi và tăng cường năng lực quản lý ngành chăn nuôi	Viện Chăn nuôi	Học viện Nông nghiệp VN và các cơ quan liên quan	
2	Xây dựng và triển khai các dự án thành phần thuộc các Đề án ưu tiên			
-	Các dự án thuộc Bộ quản lý	Các cơ quan chuyên ngành	Vụ Kế hoạch, Vụ Tài chính và cơ quan liên quan	2021-2030
-	Các dự án thuộc địa phương quản lý	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Kế hoạch, Đầu tư, Sở Tài chính và cơ quan liên quan	2021-2030

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
II	Rà soát, ban hành và phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách phát triển chăn nuôi			
1	Rà soát, hoàn thiện các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Chăn nuôi	Cục Chăn nuôi	Vụ Pháp chế và các đơn vị liên quan	2021-2022
2	Điều chỉnh, bổ sung nội dung Quyết định 50/2014/QĐ-TTg về chính sách hỗ trợ chăn nuôi nông hộ	Cục Chăn nuôi	Vụ Pháp chế, Viện Chính sách và Chiến lược PTNNNT, Trung tâm KNQG và các đơn vị liên quan	2021-2022
3	Đề xuất sửa đổi, ban hành các nhóm chính sách chung về tài chính, đất đai, thương mại, bảo hiểm, logistics, chính sách khuyến khích phát triển chăn nuôi theo chuỗi liên kết khép kín, chăn nuôi hữu cơ, chăn nuôi tuần hoàn thích ứng với biến đổi khí hậu đạt mục tiêu chung của Chiến lược.	Viện Chính sách và Chiến lược PTNNNT	Cục Chăn nuôi, Trung tâm KNQG và các đơn vị liên quan	2021-2022
4	Chính sách khuyến nông và thông tin tuyên truyền	Trung tâm Khuyến nông Quốc gia	Cục Chăn nuôi và các đơn vị liên quan	2020-2021
5	Xây dựng các chương trình hài hòa hóa về hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm chăn nuôi của Việt Nam theo các công ước quốc tế và các nước có tiềm năng trao đổi vật tư, sản phẩm chăn nuôi với Việt Nam	Cục Chăn nuôi	Vụ HTQT, Cục Thú y và các đơn vị liên quan	Kế hoạch hằng năm
6	Xây dựng trình ban hành hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn lĩnh vực chăn nuôi	Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường	Cục Chăn nuôi và các đơn vị liên quan	Kế hoạch hằng năm
III	Tổ chức quản lý, sản xuất, phát triển thị trường sản phẩm chăn nuôi			
1	Xây dựng cơ sở dữ liệu ngành chăn nuôi	Cục Chăn nuôi	Các đơn vị liên quan, các Sở Nông nghiệp và PTNT	2021-2025

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
2	Xây dựng vùng nguyên liệu chăn nuôi gắn với hệ thống giết mổ, chế biến tập trung, công nghiệp	Cục Chăn nuôi	Cục Chế biến và PTTTNS, các đơn vị liên quan thuộc Bộ, Sở Nông nghiệp và PTNT và các doanh nghiệp	Kế hoạch hằng năm
3	Xây dựng vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh	Cục Thú y	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ và các địa phương	Kế hoạch hằng năm
4	Tăng cường trao đổi hợp tác về chăn nuôi, thú y với các nước, vùng lãnh thổ có tiềm năng khoa học công nghệ và thị trường trao đổi vật tư, sản phẩm chăn nuôi, thú y	Vụ HTQT	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Kế hoạch hằng năm
5	Tăng cường năng lực quản lý nhà nước ngành chăn nuôi	Cục Chăn nuôi	Vụ Tổ chức cán bộ và các đơn vị liên quan	2021-2025
6	Tăng cường năng lực quản lý nhà nước ngành thú y	Cục Thú y	Vụ Tổ chức cán bộ và các đơn vị liên quan	2021-2025
7	Tập hợp và phổ biến các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật của các nước dự kiến sẽ xuất khẩu sản phẩm chăn nuôi Việt Nam	Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản	Cục Chăn nuôi và các đơn vị liên quan	Kế hoạch hằng năm
8	Xây dựng, quảng bá thương hiệu đối với sản phẩm chăn nuôi là thể mạnh, chủ lực và đặc trưng.	Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản	Cục Chăn nuôi và các đơn vị liên quan	2021-2025
IV	Đánh giá tiến độ, kết quả thực hiện			
1	Sơ kết thực hiện Chiến lược phát triển chăn nuôi	Cục Chăn nuôi	Các đơn vị liên quan, các Sở Nông nghiệp và PTNT	Định kỳ (trước 15/12 hằng năm)
2	Tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Chiến lược phát triển chăn nuôi giai đoạn 2021-2025 và Tổng kết 10 năm giai đoạn 2021-2030	Cục Chăn nuôi	Các đơn vị liên quan, các Sở Nông nghiệp và PTNT	Quý IV/2025, Quý IV/2030